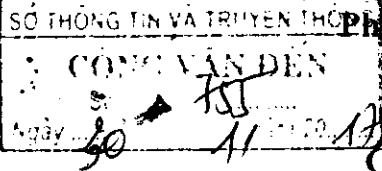


Số: **1993**/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **17** tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH



**Phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000
Khu vực trung tâm đô thị Duy Tiên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013 và Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về quản lý không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD, ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2015 phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng đô thị Duy Tiên đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2090/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 12 năm 2016 phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Duy Tiên giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2017 phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực trung tâm đô thị Duy Tiên;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên (tại tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2017) và đề nghị của Sở Xây dựng (tại Báo cáo thẩm định số 1874/SXD-QHKT ngày 20 tháng 10 năm 2017),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực trung tâm đô thị Duy Tiên, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Đồ án: Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực trung tâm đô thị Duy Tiên.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên.

3. Phạm vi, quy mô lập quy hoạch

a) Phạm vi lập quy hoạch: Khu đất lập quy hoạch trên địa bàn thị trấn Hòa Mạc và xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên. Phạm vi khu đất lập quy hoạch được giới hạn cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp Quốc lộ 38.
- Phía Nam giáp tuyến tránh QL38.
- Phía Tây giáp QL38 (nút giao QL38 với tuyến tránh QL38).
- Phía Đông giáp tuyến đường nối từ cầu Hòa Mạc tới đường huyện ĐH05.

b) Quy mô quy hoạch:

- Diện tích quy hoạch: 255,55ha.
- Quy mô dân số: Hiện trạng năm 2016 khoảng 3.200 người; quy mô dân số quy hoạch khoảng 15.200 người (*tăng khoảng 12.000 người*).

4. Tính chất:

- Là trung tâm hành chính - chính trị, văn hoá - thể dục, thể thao, thương mại - dịch vụ của đô thị Duy Tiên.
- Là khu vực xây dựng mới kết hợp cải tạo chỉnh trang các công trình hiện hữu, tạo lập hình ảnh khu trung tâm phát triển mới của đô thị Duy Tiên.
- Là khu ở đô thị mới với các khu dân cư hiện có được cải tạo nâng cấp và các khu nhà ở xây mới hoàn chỉnh, đồng bộ, hiện đại.

5. Mục tiêu:

- Cụ thể hóa mục tiêu phát triển theo Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Duy Tiên đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Chương trình phát triển đô thị Duy Tiên giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt.
- Xây dựng Khu trung tâm đô thị Duy Tiên, gồm các chức năng: Hành chính - chính trị, văn hoá – thể dục thể thao, thương mại - dịch vụ và các khu nhà ở phát triển đồng bộ, hiện đại, tiện nghi; quỹ đất quy hoạch được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, khắc phục tình trạng phân tán, manh mún của công sở cơ quan hành chính nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân, các cơ quan, tổ chức giao dịch; tạo môi trường làm việc thuận lợi cho đội ngũ cán bộ, công chức; tạo môi trường sống tiện nghi cho dân cư đô thị; tạo lập hình ảnh trung tâm đô thị hiện đại.
- Xác định chức năng sử dụng đất và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc cụ thể cho từng ô đất; đề xuất giải pháp tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, đảm bảo gắn kết, hài hòa với các khu vực và dự án đầu tư lân cận.
- Đề xuất các Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng làm cơ sở lập các dự án đầu tư xây dựng theo quy định và là cơ sở pháp lý để các cơ quan, chính quyền địa phương quản lý xây dựng theo quy hoạch.

6. Định hướng phát triển:

6.1. Định hướng phát triển không gian:

- Khu vực dân cư hiện hữu: Cải tạo hoàn thiện các khu dân cư hiện hữu theo hướng tôn trọng cấu trúc làng xóm hiện hữu, kết nối hiệu quả với các khu dân cư mới và hệ thống giao thông toàn khu vực. Phát triển quỹ đất ở mới và bổ sung một số quỹ đất công cộng tại những vị trí xen kẽ giữa tuyến đường giao thông với khu dân cư cũ, kết hợp không gian cây xanh, cảnh quan tự nhiên.

- Khu vực dân cư mới: Phát triển các khu dân cư mới theo hướng hiện đại, tiện nghi, đáp ứng đa dạng nhu cầu về nhà ở và môi trường sống xanh; đáp ứng đầy đủ các công trình công cộng, dịch vụ phục vụ đơn vị ở; tạo ra các trục đi bộ gắn với các không gian xanh, sử dụng tối đa giao thông công cộng.

- Khu trung tâm hành chính - chính trị đô thị Duy Tiên mới: Là khu vực xây dựng với kiến trúc hiện đại, tạo nhiều khoảng không gian sân vườn trong và ngoài công trình, gắn với quảng trường trung tâm đô thị; dài tương niệm các anh hùng liệt sỹ & nhà văn hóa huyện.

- Bổ sung, tạo mới các khu dịch vụ ngân hàng, tài chính, dịch vụ, thương mại, vui chơi giải trí cho đô thị và các khu vực lân cận. Bổ sung các không gian công cộng, cây xanh, mặt nước phục vụ sinh hoạt cộng đồng trong các đơn vị ở.

- Công trình điểm nhấn cao tầng (tòa nhà phức hợp thương mại - dịch vụ - văn phòng, tài chính, khách sạn) tọa lạc theo tuyến tránh QL38, hướng về công viên đô thị Duy Tiên với chiều cao khoảng 15 tầng.

6.2. Định hướng các khu vực chức năng đô thị:

Toàn bộ phạm vi Quy hoạch phân khu xây dựng khu vực trung tâm đô thị Duy Tiên được phân chia thành 07 khu vực, gồm:

a) Khu số 1 (*Khu thương mại dịch vụ & nhà ở*): Thuộc phạm vi khu vực phía Tây khu đất lập quy hoạch, vị trí giao giữa QL38 cũ và tuyến tránh QL38; tổng diện tích khoảng 15,75ha, dân số khoảng 870 người.

- Quy hoạch sử dụng đất: Đất thương mại - dịch vụ - hỗn hợp, diện tích 2,30ha (*trung tâm thương mại, siêu thị lớn, trung tâm hội nghị & tổ chức sự kiện, khách sạn, nhà hàng, bãi đỗ xe, ...*); Đất ở xây mới, khoảng 4,24ha (khu nhà ở liền kề 2,22ha & biệt thự 2,02ha); Đất trồng mầm non 1,72ha; đất cây xanh vườn hoa 1,27ha; đất dân dụng hiện trạng 0,17ha; Đất giao thông khoảng 4,59ha.

- Xây dựng công trình kiến trúc hiện đại, hợp khối, cao tầng, tạo nhiều không gian sân vườn trong và ngoài công trình, gắn kết với các trục đi bộ xanh trong khu biệt thự.

b) Khu số 2 (*Khu ở đô thị mới Yên Bắc*): Thuộc địa bàn xã Yên Bắc, vị trí tiếp giáp khu 1 và khu 7; có tổng diện tích khoảng 18,99ha, dân số khoảng 2.060 người.

- Quy hoạch sử dụng đất: Đất ở xây mới 8,22ha (*nhà ở biệt thự 0,8ha, nhà liền kề 7,42ha*); Đất cây xanh, vườn hoa 0,85ha; Đất dân dụng hiện trạng 0,93ha; Đất trồng mầm non 0,32ha; Đất công trình công cộng 0,39ha (*nhà văn hóa 0,15ha; trạm y tế 0,24ha*); Đất giao thông 6,74ha.

- Xây dựng công trình kiến trúc hiện đại, phối kết hợp lý các công trình nhà ở cao tầng và thấp tầng, tạo sự đa dạng cho không gian đô thị.

c) Khu số 3 (*Khu trung tâm hành chính - chính trị đô thị Duy Tiên mới*): Thuộc địa bàn xã Yên Bắc, tiếp giáp tuyến tránh QL38, khu 7 và khu 4; diện tích khoảng 27,56ha.

- Quy hoạch sử dụng đất: Đất cơ quan 10,75ha (*trong đó: Trụ sở Huyện ủy + Hội đồng nhân dân + Ủy ban nhân dân: 3,20ha; Khối cơ quan thuộc Huyện ủy + Ủy ban nhân dân + đoàn thể chính trị, xã hội: 1,95ha; Khối các cơ*

quan nội chính: 5,85ha; Khối các cơ quan thuộc ngành dọc tại huyện và cơ quan khác: 4,18ha); Đất thương mại - dịch vụ - hỗn hợp: 1,86ha; Đất quảng trường khoảng: 4,15ha; Đất cây xanh vườn hóa: 0,68ha; Đất giao thông 4,89ha.

- Xây dựng các công trình kiến trúc hiện đại. Tổ chức không gian thoáng, mật độ xây dựng thấp với nhiều không gian cây xanh, mặt nước và quảng trường trung tâm đô thị.

d) Khu số 4 (Khu trung tâm văn hóa - công viên đô thị Duy Tiên) thuộc địa bàn xã Yên Bắc, tiếp giáp tuyến tránh QL38, khu 3 & 5. Diện tích khoảng 15,40ha.

- Quy hoạch sử dụng đất: Xây dựng trung tâm văn hóa huyện Duy Tiên & đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ huyện 3,44ha; Cung văn hóa thiếu nhi 1,70ha; công viên đô thị Duy Tiên 6,49ha (trong đó hồ nước 1,52ha); vườn hoa 1,74ha.

- Xây dựng các công trình kiến trúc hiện đại. Quản thể kiến trúc công trình văn hóa + đài tưởng niệm + công viên + hồ nước liên hệ giao thông thuận lợi với các khu chức năng khác.

đ) Khu số 5 (Khu ở đô thị dịch vụ): Thuộc địa bàn xã Yên Bắc & thị trấn Hòa Mạc, tiếp giáp tuyến tránh QL38 và khu 6. Diện tích khoảng 56,02ha, dân số khoảng 6.250 người.

- Quy hoạch sử dụng đất: Đất thương mại - dịch vụ - hỗn hợp 4,13ha; Đất trường học 2,69ha; Đất cây xanh, vườn hoa 3,62ha; Đất ở đô thị mới, xây dựng thấp tầng 20,88ha; Đất công trình công cộng 1,85ha; Đất dân dụng hiện trạng 3,45ha; Đất dành cho giao thông 11,51ha.

- Xây dựng các công trình kiến trúc hiện đại, cao tầng khu vực dọc theo tuyến tránh QL38.

e) Khu số 6 (Khu bổ sung & dự trữ phát triển): Thuộc địa bàn xã Yên Bắc, tiếp giáp khu số 3 & khu số 4. Diện tích khoảng 16,00ha với dân số khoảng 1.320 người.

- Quy hoạch sử dụng đất: Đất thương mại - dịch vụ - hỗn hợp 1,31ha; Đất trường học 1,25ha; Đất ở mới thấp tầng 4,63ha; Đất dân dụng hiện trạng 1,46ha; Đất cơ quan hiện có 0,38ha; Đất dự trữ phát triển 6,02ha; Đất dành cho giao thông 0,74ha.

- Xây dựng các công trình kiến trúc hiện đại, mật độ xây dựng thấp.

f) Khu số 7 (Khu dân dụng hiện trạng): Phạm vi cơ bản dọc theo tuyến QL38 cũ. Diện tích đất tự nhiên 65,45ha. Dân số khoảng 4.700 người.

- Quy hoạch sử dụng đất: Đất thương mại - dịch vụ - hỗn hợp 3,17ha; Đất trường học hiện có 3,40ha; Đất cơ quan hiện có 1,15ha; Đất công trình công cộng 3,10ha; Đất nghĩa trang hiện có 1,65ha; Đất cây xanh, TDTT, sinh thái 3,39ha; Đất ở xây mới 7,27ha; Đất dân dụng hiện trạng 29,07ha; Đất tôn giáo, tín ngưỡng 0,46ha; Mặt nước 2,71ha; Đất dành cho giao thông 8,85ha.

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, từng bước cải tạo bộ mặt kiến trúc công trình, tôn trọng cấu trúc và hình thái mặt bằng hiện hữu.

7. Quy hoạch sử dụng đất:

Stt	Hạng mục	Hiện trạng		Quy hoạch	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất trụ sở cơ quan	1,57	0,62	12,28	4,81
2	Đất công trình công cộng	1,21	0,47	10,48	4,10
3	Đất thương mại - dịch vụ - hỗn hợp	0,00	0,00	13,36	5,23
4	Đất trường học	2,95	1,16	9,38	3,67
5	Đất cây xanh, vườn hoa, TĐTT	2,48	0,97	17,09	6,69
6	Đất quảng trường đô thị	0,00	0,00	4,15	1,62
7	Đất dân dụng hiện trạng	39,72	15,54	35,08	13,73
8	Đất ở xây mới	0,00	0,00	52,46	20,53
	<i>Đất ở biệt thự</i>	<i>0,00</i>	<i>0,00</i>	<i>10,04</i>	<i>3,93</i>
	<i>Đất ở liền kề</i>	<i>0,00</i>	<i>0,00</i>	<i>42,42</i>	<i>16,60</i>
9	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	0,42	0,16	0,46	0,18
10	Đất an ninh, quốc phòng	0,44	0,17	5,23	2,05
11	Đất nghĩa trang & đất cây xanh cách ly nghĩa trang	1,43	0,56	2,52	0,99
12	Đất dự trữ phát triển	0,00	0,00	6,02	2,36
13	Đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật	0,00	0,00	0,30	0,12
14	Đất đường giao thông	30,20	11,82	79,73	31,20
15	Mặt nước	26,39	10,33	7,01	2,74
16	Đất nông nghiệp	148,75	58,21	0,00	0,00
	Tổng cộng	255,55	100,00	255,55	100,00

8. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

8.1. Hệ thống giao thông

a) Giao thông đối ngoại:

- Tuyến Quốc lộ 38, lộ giới 24m = 5,0m (hè) + 14,0m (lòng đường) + 5,0m (hè).
- Tuyến đường tránh QL.38, lộ giới 69m = 6m (hè) + 7,5 (lòng đường) + 8,25m (giải cây xanh) + 11,25m (lòng đường) + 3,0m (GPC giữa) + 11,25 (lòng đường) + 8,25m (giải cây xanh) + 7,5m (lòng đường) + 6m (hè).

b) Giao thông đô thị:

- Đường N2, lộ giới 34m = 5 (hè) + 7,5m (lòng đường) + 9m (GPC giữa) + 7,5m (lòng đường) + 5m (hè);
- Đường D3, lộ giới 51m = 10m (hè) + 10,5m (lòng đường) + 10m (GPC giữa) + 10,5m (lòng đường) + 10m (hè);

- Đường mặt cắt 4-4, lộ giới 28m = 5m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 3m (GPC giữa) + 7,5m (lòng đường) + 5m (hè);
 - Đường mặt cắt 5-5: lộ giới 25,5m = 5m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 0,5m (GPC giữa) + 7,5m (lòng đường) + 5m (hè);
 - Đường mặt cắt 6-6, lộ giới 24m = 5m (hè) + 14m (lòng đường) + 5m (hè);
 - Đường mặt cắt 7-7, lộ giới 15m = 4m (hè) + 7m (lòng đường) + 4m (hè);
 - Đường mặt cắt 8-8, lộ giới 13m = 3m (hè) + 7m (lòng đường) + 3m (hè);
- Công trình phục vụ giao thông: Xây dựng 01 bãi đỗ xe quy mô 0,7ha cạnh tuyến đường N1.

8.2. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật:

a) Cao độ nền: Cao độ san nền khu vực không chế Hxd \geq 3m. Hướng dốc từ trong các ô đất hướng ra các tuyến đường xung quanh để thoát nước mưa.

b) Hệ thống thoát nước mưa: Quy hoạch riêng, độc lập với hệ thống thoát nước thải. Nước mưa được thu gom bằng hệ thống cống tròn bê tông cốt thép thoát ra các trục tiêu chính. Lưu vực thoát nước được phân chia thành 02 lưu vực, cụ thể:

- Lưu vực 1: Toàn bộ khu vực phía Bắc và Tây Bắc tuyến tránh QL38 thoát nước cho khu vực hiện trạng và quy hoạch mới. Nước mưa được thu vào hệ thống cống đặt trên đường sau đó thoát ra mương tiêu hiện hữu.

- Lưu vực 2: Khu vực phía Đông và Đông Nam tuyến tránh QL 38 thoát nước cho khu vực hiện trạng và quy hoạch mới. Nước mưa được thu vào hệ thống cống đặt trên đường sau đó chảy theo hướng thoát nước quy hoạch chung xuống phía Nam.

c) Hệ thống cấp nước:

- Tổng nhu cầu cấp nước khoảng 5.000 m³/ngày.đêm.

- Nguồn nước: Giai đoạn đầu sử dụng nguồn nước từ Nhà máy nước Chuyên Ngoại (công suất 5.300 m³/ngày.đêm), giai đoạn sau được cấp bổ sung từ Nhà máy nước Sông Hồng tại xã Mộc Nam.

- Cấp nước chữa cháy: Sử dụng hệ thống cấp nước chữa cháy áp lực thấp (chung mạng lưới đường ống với hệ thống cấp nước đô thị). Các họng cứu hỏa được đầu nối vào mạng lưới cấp nước có đường kính $D \geq 110$ đặt tại các ngã ba, ngã tư với khoảng cách theo quy định.

d) Hệ thống cấp điện:

- Tổng nhu cầu cấp điện khoảng 17MVA.

- Nguồn điện: Cấp từ trạm nguồn 110kV Duy Tiên công suất 1x40MVA nằm ở phía Nam, cách khu vực khoảng 1,5km.

+ Xây mới tuyến trung thế 01 từ trạm 110kV Duy Tiên cấp cho phía Tây khu vực, cấp điện cho 11 trạm.

+ Xây mới tuyến trung thế 02 từ trạm 110kV Duy Tiên cấp cho phía Đông khu vực, cấp điện cho 07 trạm.

- Trạm lưới 22/0,4kV: Sử dụng trạm hạ thế 22/0,4kV, kết cấu trạm sử dụng trạm treo, trạm kios và một cột, vị trí đặt ở khu vực cây xanh, khu vực công cộng. Bán kính cấp điện không quá 300m.

- Lưới chiếu sáng: Bố trí chiếu sáng 2 bên đường và chiếu sáng bằng đèn chùm trang trí trên dải phân cách trên các tuyến giao thông chính có dải phân cách lớn. Cấp điện chiếu sáng đi ngầm.

e) Hệ thống thoát nước thải, chất thải rắn và nghĩa trang:

- Xây dựng hệ thống xử lý nước thải riêng hoàn toàn cho toàn bộ khu vực phát triển mới. Đối với khu vực dân cư hiện hữu xây dựng hệ thống cống bao, giếng tách nước thải. Nước thải sinh hoạt sau khi được thu gom đưa về trạm xử lý nước thải công suất khoảng 3.500 m³/ngày.đêm đặt tại phía Đông Trạm bơm Chợ Lương (Trạm xử lý nước thải Yên Bắc). Nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn theo quy định được bơm ra sông Duy Tiên hoặc tái sử dụng để tưới cây, rửa đường.

- Cống thoát nước thải có tiết diện D300÷D800 xây dựng trên hè đường quy hoạch thu gom nước thải từ công trình dọc hai bên đường.

f) Chất thải rắn và vệ sinh môi trường:

- Nhu cầu thu gom, xử lý chất thải rắn (CTR) khoảng 30 tấn/ngày. đêm.

- Chất thải rắn được phân loại tại nguồn gồm nhóm các chất có thể thu hồi tái sử dụng, tái chế và nhóm các chất phải xử lý chôn lấp, tiêu huỷ theo quy định.

- Giải pháp thu gom: Tổ chức thu gom và vận chuyển đến khu xử lý CTR của huyện để xử lý.

g) Quy hoạch thông tin liên lạc:

- Nguồn cấp: Sử dụng trạm điều khiển Đồng Văn dung lượng khoảng 15.000Lines.

- Xây mới và tăng dung lượng các tuyến cáp đáp ứng nhu cầu công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Mạng ngoại vi: Hoàn thiện hệ thống cống, bể cáp và hầm cáp trên vỉa hè; Hệ thống sử dụng cáp quang đi ngầm.

- Mạng Internet: Truy nhập Internet băng rộng được phát triển theo 2 phương thức qua mạng cáp nội hạt và vô tuyến.

9. Đánh giá môi trường chiến lược: Tuân thủ theo Thông tư số 01/2011/TT-BXD ngày 27/01/2011 về hướng dẫn đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. Các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cụ thể như sau:

- Giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước: Tạo hành lang bảo vệ sông hồ, cấm xả thải không qua xử lý trực tiếp ra nguồn.

- Giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí tiếng ồn: Trồng cây xanh cách ly quanh khu vực bến xe, trạm xử lý nước thải, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Sử dụng đất hợp lý, theo kế hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Bảo vệ và hồi phục môi trường sinh thái; giảm thiểu ảnh hưởng tai biến môi trường; thiết lập hệ thống quan trắc giám sát môi trường.

- Kiểm soát chặt khu xử lý nước thải tập trung, diêm tập kết chất thải rắn.
- Bảo tồn, trùng tu các công trình văn hóa, phát huy văn hóa phi vật thể đặc trưng.
- Các dự án đầu tư phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, đánh giá môi trường chiến lược theo quy định của pháp luật. Kiểm soát và có giải pháp giảm thiểu các tác động khi triển khai xây dựng và đưa dự án vào hoạt động.

10. Chương trình chiến lược và các dự án ưu tiên đầu tư:

- Ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông chính:
 - + Dự án xây dựng tuyến đường trục chính khu vực hành chính kết nối Bắc Nam từ đường quốc lộ 38 cũ tới đường quốc lộ 38 mới;
 - + Dự án xây dựng tuyến đường nối từ ngã ba Hòa Mạc đến đường ĐH05 và đoạn tuyến kết nối tới trục kết nối Bắc Nam phía Đông khu trung tâm hành chính mới;
 - + Dự án xây dựng tuyến đường trục chính kết nối Đông Tây đi qua khu vực nhà ở Chợ Lương tới tuyến đường hiện trạng phía Đông Nam khu đất;
- Dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới tại khu vực xã Yên Bắc;
- Dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu trung tâm hành chính - chính trị đô thị Duy Tiên mới;
- Dự án đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải Yên Bắc.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan công bố Quy hoạch và Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch; tổ chức cắm mốc giới quy hoạch ngoài thực địa và quản lý chặt chẽ hiện trạng đất đai để quản lý xây dựng và thực hiện dự án đầu tư theo Quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Giáo dục Đào tạo, Giao thông Vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công ty Điện lực Hà Nam; Ban quản lý phát triển Khu đô thị mới; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ~~##~~

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Như Điều 2 (9);
 - VPUB: CPVP(3), TN(L), GTXD, TH;
 - Lưu VT, GTXD.
- QV. - Đ/Đ 2017/0213

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Đại Thắng